

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 028/2025/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 14 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế về nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; nâng lương vượt một bậc do được đánh giá có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2029/QH14;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về sửa đổi Điều 7 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP và Mục I Bảng phụ cấp chức vụ lãnh đạo (bầu cử, bổ nhiệm) trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước, cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân và Công an nhân dân ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 117/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị quyết số 0291/NQ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung trình xin ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 0532/TTr-SNV ngày 23 tháng 10 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế về nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; nâng lương vượt một bậc do được đánh giá có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; nâng lương vượt một bậc do được đánh giá có phẩm chất, năng lực nổi trội có thành tích đặc biệt xuất sắc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quyết định, theo dõi và báo cáo kết quả thực hiện Quyết định này cho Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 11 năm 2025./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Mỹ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****QUY CHẾ**

Nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; nâng lương vượt một bậc do được đánh giá có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc đóng góp cho cơ quan, đơn vị đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 028/2025/QĐ-UBND)

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy chế này quy định về nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; nâng lương vượt một bậc do được đánh giá có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc đóng góp cho cơ quan, đơn vị đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Nội dung có liên quan đến việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; nâng lương vượt một bậc do được đánh giá có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc đóng góp cho cơ quan, đơn vị đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nhưng không quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo các văn bản pháp luật hiện hành. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Quy chế này có sự thay đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật mới.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập xếp lương theo bảng lương quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây gọi tắt là cán bộ, công chức, viên chức).

2. Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập có thỏa thuận trong hợp đồng lao động xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây gọi tắt là người lao động).

3. Các sở, ban, ngành; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị).

Điều 3. Nguyên tắc nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc

1. Việc xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc phải bảo đảm công bằng, dân chủ, công khai, động viên, khích lệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thi đua phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

2. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

3. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, hoặc được đánh giá có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc hoặc có thông báo nghỉ hưu, thì được thực hiện một trong ba chế độ nâng bậc lương có lợi nhất (nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; nâng lương vượt một bậc do được đánh giá có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc; nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu).

4. Thời điểm tính hưởng bậc lương mới do được nâng lương vượt một bậc đối với cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá, công nhận là người có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc được tính hưởng kể từ ngày hưởng lương ở bậc cũ.

5. Trường hợp ngày ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc sau thời điểm được tính hưởng bậc lương mới thì cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được truy lĩnh tiền lương và truy nộp bảo hiểm xã hội phần chênh lệch tiền lương tăng thêm giữa bậc lương mới so với bậc lương cũ.

6. Không xét nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang trong thời hạn xem xét xử lý kỷ luật, đang bị điều tra, truy tố, xét xử theo quy định của pháp luật.

Chương II**QUY ĐỊNH CỤ THỂ****Điều 4. Thẩm quyền nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc**

Thẩm quyền xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; nâng lương vượt một bậc do được đánh giá có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc đóng góp cho cơ quan, đơn vị đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Thời điểm xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc

1. Thời điểm xét nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc được thực hiện sau khi các cơ quan, đơn vị thực hiện xong công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc.

2. Các cơ quan đơn vị quyết định theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được tiến hành xong đến hết quý I của năm liền kề với năm xét nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc. Trường hợp không thực hiện hết số người trong tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc (kể cả số người được cơ quan quản lý cấp trên giao thêm, nếu có) thì không được tính vào tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; nâng lương vượt một bậc do được đánh giá có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc đóng góp cho cơ quan, đơn vị của các năm sau.

Điều 6. Tiêu chuẩn, điều kiện xét nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt đủ 02 tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV, khoản 4 Điều 1 Thông tư số 03/2021/TT-BNV của Bộ Nội vụ và lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản, chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh nghề nghiệp và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với thời gian quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV của Bộ Nội vụ.

2. Cán bộ, công chức, viên chức được nâng lương vượt một bậc khi được cấp có thẩm quyền đánh giá, quyết định công nhận bằng văn bản là người có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc đóng góp cho cơ quan, đơn vị. Việc đánh giá người có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc đóng góp cho cơ quan, đơn vị thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan, chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp.

Điều 7. Xác định thành tích xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh nghề nghiệp có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 4 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh nghề nghiệp có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (06 năm hoặc 04 năm) quy định tại khoản 1 Điều này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

Điều 8. Tỷ lệ và cách tính số người nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc

1. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong một cơ quan, đơn vị (trừ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu) được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm không vượt quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được nâng lương vượt một bậc do được đánh giá có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc nằm trong tỷ lệ không vượt quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ hằng năm của cơ quan, đơn vị.

3. Cách tính số người thuộc tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV của Bộ Nội vụ.

Điều 9. Cấp độ thành tích tương ứng với thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn

1. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt một trong các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng sau:

a) Huân chương lao động các hạng.

b) Danh hiệu vinh dự nhà nước: Anh hùng Lao động, Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú, Thầy thuốc Nhân dân, Thầy thuốc Ưu tú; Nghệ sĩ Nhân dân, Nghệ sĩ Ưu tú; Nghệ nhân Nhân dân, Nghệ nhân Ưu tú.

c) Giải thưởng Hồ Chí Minh; Giải thưởng Nhà nước.

d) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

đ) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

e) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

g) Được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng 01 Bằng khen hoàn thành xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ hằng năm và Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tặng 01 Bằng khen đột xuất hoặc theo phong trào.

2. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt một trong các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng sau:

a) Được Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen hoàn thành xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ hằng năm.

b) Được Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tặng Bằng khen đột xuất hoặc theo phong trào và 01 năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

c) Có 02 năm liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và 01 năm được Thủ trưởng cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tặng Giấy khen.

3. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt một trong các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng sau:

a) Được Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tặng Bằng khen đột xuất hoặc theo phong trào.

b) Có ít nhất 01 năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và 01 năm được Thủ trưởng cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tặng Giấy khen.

c) Có ít nhất 02 năm liên tục được Thủ trưởng cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tặng Giấy khen.

Điều 10. Ưu tiên trong xét nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc

1. Ưu tiên cao nhất nâng lương vượt một bậc đối với cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc đóng góp cho cơ quan, đơn vị.

2. Việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được xét từ thành tích cao nhất đạt được của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; nếu thành tích cao nhất bằng nhau thì xét đến các thành tích khác; trường hợp có nhiều người có thành tích như nhau thì thực hiện ưu tiên theo quy chế nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị trên cơ sở thứ tự ưu tiên như sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có thành tích xuất sắc đã xét trong đợt nâng lương trước thời hạn kỳ trước, nhưng chưa được nâng do không còn chỉ tiêu.

b) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nếu không nâng bậc lương trước thời hạn kỳ này thì không còn đủ điều kiện để nâng bậc lương trước thời hạn.

c) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có thời gian công tác lâu năm, chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào hoặc mức lương còn thấp.

d) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là người dân tộc thiểu số.

đ) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là nữ.

e) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có Đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền công nhận.

3. Trường hợp vẫn có từ 02 người trở lên có các tiêu chí ưu tiên như nhau thì việc ưu tiên do Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn xem xét, quyết định.

Điều 11. Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc

1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị quyết định thành lập Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc tối thiểu 5 thành viên, với cơ cấu như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu cơ quan, đơn vị;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng là các cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị;

c) Các Ủy viên Hội đồng:

- Đại diện cấp ủy cùng cấp.

- Đại diện các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp (nếu có).

- Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là lãnh đạo hoặc chuyên viên cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, đơn vị.

2. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số, trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến mà Chủ tịch Hội đồng đã biểu quyết. Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Tổng hợp danh sách đề nghị nâng bậc lương.

b) Kiểm tra, đối chiếu điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương.

c) Lập danh sách cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đủ điều kiện báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 12. Hồ sơ nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc

1. Thành phần hồ sơ

a) Văn bản đề nghị của cơ quan, đơn vị.

b) Biên bản họp Hội đồng xét nâng lương.

c) Danh sách cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc (theo mẫu tại Phụ lục I kèm theo).

d) Biểu tổng hợp số lượng và chỉ tiêu cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được xét nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc (*theo mẫu tại Phụ lục II kèm theo*).

đ) Bản sao các Quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền đối với cá nhân trong khoảng thời gian được quy định tại khoản 1 Điều 7 của Quy chế này.

e) Bản sao Quyết định nâng bậc lương gần nhất đối với cá nhân.

g) Văn bản của cơ quan có thẩm quyền công nhận cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là người có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc đóng góp cho cơ quan, đơn vị (*đối với trường hợp đề nghị nâng lương vượt một bậc*).

2. Trường hợp hồ sơ của các cơ quan, đơn vị gửi Sở Nội vụ thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hoặc cho ý kiến (nếu có) chậm nhất trước ngày 28 tháng 02 của năm sau liền kề với năm xét nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc; số lượng hồ sơ gồm 01 bộ.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Trên cơ sở Quy chế này, các cơ quan, đơn vị căn cứ thẩm quyền quy định, các văn bản hướng dẫn thi hành và tình hình thực tế để ban hành Quy chế riêng của từng cơ quan, đơn vị về nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; nâng lương vượt một bậc do được đánh giá có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động cho phù hợp (trong đó cấp độ thành tích tương ứng với thời gian nâng bậc lương trước thời hạn trong Quy chế của đơn vị phải bằng hoặc cao hơn cấp độ thành tích đã được quy định tại Điều 9 Quy chế này). Quy chế phải được công khai trong cơ quan, đơn vị và gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để theo dõi và kiểm tra trong quá trình thực hiện.

b) Quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định theo phân cấp hiện hành nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan, đơn vị; theo dõi, kiểm tra việc phân bổ chỉ tiêu được nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc của các đơn vị trực thuộc.

c) Thông báo công khai danh sách những người được nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc trong cơ quan, đơn vị.

d) Kiểm tra và giải quyết theo thẩm quyền những vướng mắc trong việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý.

đ) Hằng năm, các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) tình hình thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt

một bậc; số người trong danh sách trả lương, số người được nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc để theo dõi, kiểm tra trước ngày 30 tháng 3 năm sau liền kề của năm nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc; đồng thời báo cáo theo mẫu số 1 ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BNV của Bộ Nội vụ.

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

a) Hướng dẫn triển khai thực hiện Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; nâng lương vượt một bậc do được đánh giá có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc đóng góp cho cơ quan, đơn vị đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh.

b) Quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc theo quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hiện hành của Nhà nước và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy định về số người và tỷ lệ % được nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc của các cơ quan, đơn vị.

d) Kiểm tra, giám sát và giải quyết theo thẩm quyền những vướng mắc trong việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc ở các cơ quan, đơn vị. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức ban hành quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trái quy định.

đ) Hằng năm, tổng hợp kết quả việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, đơn vị, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nội vụ theo quy định./.

Phụ lục I

DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC ĐỀ NGHỊ NÂNG BẬC LƯƠNG
TRƯỚC THỜI HẠN, NÂNG LƯƠNG VƯỢT MỘT BẬC
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 028/2025/QĐ-UBND)

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Hình thức đề nghị (nâng lương trước thời hạn hoặc nâng lương vượt một bậc)	Thành tích được ghi nhận	Ngạch, chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương trước khi nâng bậc					Ngạch, chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi nâng bậc					
							Ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp	Bậc lương hiện giữ	Hệ số lương hiện giữ	Thời điểm được xếp	Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp	Bậc lương sau khi nâng bậc	Hệ số lương mới được nâng bậc	Thời gian tính nâng bậc lương lần sau	Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn (12 tháng hoặc 9 tháng hoặc 6 tháng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
1																	
2																	
...																	
Tổng cộng: trường hợp																	

Phụ lục II
BIỂU TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG VÀ CHỈ TIÊU CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG
ĐƯỢC XÉT NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN, NÂNG LƯƠNG VƯỢT MỘT BẬC NĂM.....
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 028/2025/QĐ-UBND)

[illegible]